

VỐN CON NGƯỜI VÀ ĐẦU TƯ VÀO VỐN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

LÊ THỊ ĐAN DUNG^(*)

Tóm tắt: Vốn con người bao gồm kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm của mỗi cá nhân, đóng vai trò thiết yếu trong sự phát triển kinh tế và xã hội. Đầu tư vào vốn con người thông qua giáo dục, đào tạo và chăm sóc sức khỏe giúp nâng cao năng suất lao động và khả năng sáng tạo, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Dựa trên các tài liệu thứ cấp và số liệu từ các cuộc điều tra trong nước, bài viết phân tích các chính sách đầu tư vào vốn con người của Việt Nam trong thời gian qua, từ đó nêu bật những thành tựu và hạn chế của vốn con người Việt Nam. Kết quả phân tích cho thấy, nhờ các chính sách đầu tư vào vốn con người, vốn con người của Việt Nam đã đạt được những tiến bộ đáng kể, nhưng vẫn còn nhiều thách thức lớn như: sự chênh lệch chỉ số vốn con người theo giới tính và mức sống, sự bất bình đẳng trong giáo dục dựa trên điều kiện kinh tế - xã hội và dân tộc, kỹ năng và năng suất lao động thấp và tiềm năng của lao động trẻ chưa được khai thác hết.

Từ khóa: vốn con người, đầu tư vào vốn con người, chỉ số vốn con người, Việt Nam.

Abstract: Human capital includes the skills, knowledge, and experiences of each individual, which play an essential role in economic and social development. Investing in human capital through education, training, and health care helps improve labor productivity and creativity, thereby promoting sustainable economic growth. Based on secondary documents and data from domestic surveys, this article analyzes Vietnam's human capital investment policies in recent times, thereby highlighting the achievements and limitations of Vietnam's human capital. The analysis results show that, thanks to policies to invest in human capital, human capital of Vietnam has achieved significant progress, but there are still many major challenges such as: the gap in human capital index by gender and living standards, educational inequality based on socio-economic conditions and ethnicity, low skills and labor productivity and the untapped potential of young workers.

Keywords: human capital, investing in human capital, human capital index, Vietnam.

Ngày gửi bài: 27/3/2024; Ngày gửi phản biện: 28/3/2024; Ngày duyệt đăng bài: 14/6/2024.

^(*) Viện Nghiên cứu Con người, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.